

Vn-index  
961,37 -1,73% ↑ 106 ■ 39 ↓ 220



108,02 -1,61% ↑ 55 ■ 53 ↓ 269



### XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường bất ngờ có phiên giảm khá mạnh với áp lực bán tăng vọt vào cuối phiên. Diễn biến tình hình chứng khoán thế giới tiêu cực với chỉ số chứng khoán Trung Quốc lao dốc, cộng với áp lực chốt lời tại các cổ phiếu tăng nóng khiến cho thị trường đảo chiều vào cuối phiên. Nhóm cổ phiếu dầu khí mở đầu hiệu ứng bán khi giảm sàn như: PVD, PVS, PVC... Theo sau đó là nhóm cổ phiếu ngân hàng và vốn hóa lớn giảm nhanh như: VCB, ACB, VPB, GAS, MSN... đề nặng nên chỉ số và thị trường chung. Khó ngoại tiếp tục giao dịch cầm chừng khi có phiên bán ròng nhẹ hơn 32 tỷ đồng trên Hsx. Có thể thấy đợt tăng giá này chủ yếu đến từ dòng tiền nội mà không có sự tham gia của khối ngoại. Điều đó khiến cho tính chất đầu cơ và tâm lý rất cao, và những hiệu ứng trong phiên có thể khiến đám đông hành động thái quá. Sau chuỗi tăng giá liên tục việc thị trường xuất hiện những phiên điều chỉnh là cần thiết. Nhà đầu tư cũng không nên lo sợ thái quá trước những biến động thế giới bên ngoài.

### PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

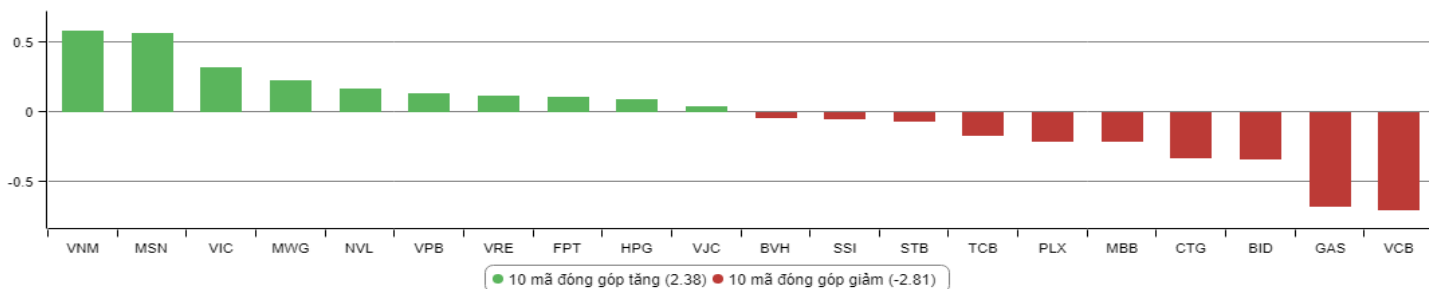
Trên đồ thị kỹ thuật ngày chỉ số Vn-index có cây nến nhỏ dài đặc giảm điểm cho thấy áp lực bán gia tăng bất ngờ. Đường giá cũng phá vỡ đường hỗ trợ EMA 5 ngày và có xu hướng test lại đường hỗ trợ mạnh hơn là MA 20 tại 950. Khối lượng giao tăng lên trong phiên giảm điểm phản ánh tâm lý do ngại tạm thời của nhà đầu tư, tuy nhiên lực cầu thường trực vẫn khá tốt. VFS cho rằng đây chỉ là nhịp điều chỉnh bình thường trong xu hướng tăng giá của chỉ số và sự phục hồi trở lại sẽ đến khi áp lực bán giảm bớt.

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Áp lực bán gia tăng bất ngờ khiến cho động lực tăng giá ngắn hạn bị gián đoạn và gia tăng rủi ro đối với nhà đầu tư chốt mua cổ phiếu ở giá cao. Với nhà đầu tư có tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao nên hạ tỷ trọng về mức an toàn để phòng những nhịp giảm bất ngờ. Tuy nhiên đây cũng là cơ hội gia tăng tỷ trọng đối với nhà đầu tư có tỷ trọng tiền mặt cao tại các cổ phiếu tốt ở “vùng đáy” và nắm giữ cho mục tiêu 1-2 tháng như: VGT, DVN, OIL, LPB....

Tập trung sự chú ý đến nhóm: cổ phiếu vốn hóa lớn, ngân hàng, dầu khí, bất động sản, chứng khoán... Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành đường, vận tải, điện, cao su tự nhiên, ô tô,... giai đoạn hiện tại.

### TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



### KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua dự kiến	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Lý do
-------------	--------------	-----------------	----------	--------------	--------------------	-------

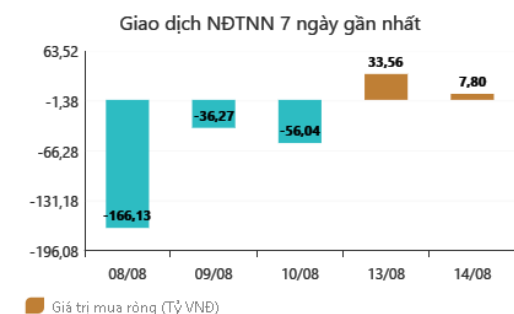
### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
32	HAG	7	5.1	27/06/2018	10	4,5	-	-	-	Chưa chốt, điều chỉnh giá mục tiêu lên cao hơn
34	PVS	-	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT	9,4	9	19/07/2018	11,5	8,5	-	-	-	Chưa chốt
36	LPB	9,4	9,9	25/07/2018	13	8	-	-	-	Chưa chốt
37	OIL	14,7	14,2	30/07/2018	17	12	-	-	-	Chưa chốt

**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

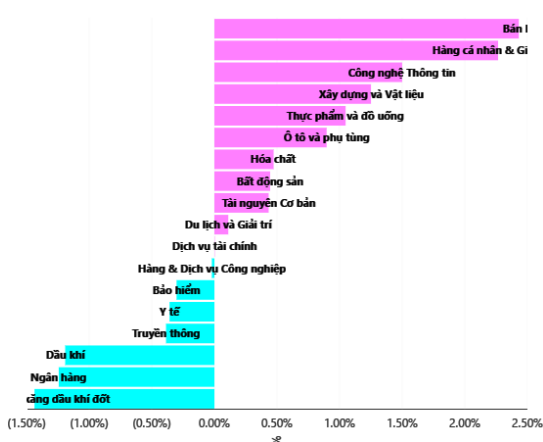
Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	-	25,7	27/11/2017	30	22	24	28/05/2018	-7%	Đã chốt
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	-	36,4	12/12/2017	50	33	33,3	25/05/2018	-8%	Đã chốt
13	VPB	-	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8.6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
18	TVN	-	10	10/01/2018	14	8	10,9	01/06/2018	+9%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
21	VRE	-	47,75	13/02/2018	60	42	43	25/05/2018	-10%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
23	LHG	-	23	15/03/2018	32,5	21,5	21,5	28/05/2018	-7%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
25	BSR	-	26,2	26/03/2017	33	22	22	19/04/2018	-16%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	-	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt vì thị trường chung bất lợi
31	NVL	-	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt vì thị trường chung xấu
33	VGC	-	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt

## GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



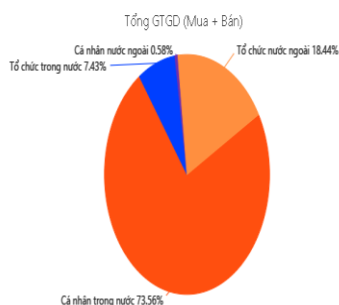
FiinPro®

## TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



FiinPro®

## TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



FiinPro®

## PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT

**Moody's nâng xếp hạng 12/14 ngân hàng** VietinBank và BIDV được nâng cả xếp hạng rủi ro và xếp hạng tiền gửi. Hãng xếp hạng tín nhiệm Moody's vừa công bố nâng xếp hạng tiền gửi nội ngoại tệ dài hạn và phát hành tiền gửi nội tệ và ngoại tệ cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank), Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank). Bên cạnh đó, hãng xếp hạng tín nhiệm cũng nâng xếp hạng rủi ro đối tác dài hạn (CRR) và đánh giá rủi ro đối tác (CRA) của VietinBank và BIDV, giữ nguyên với Vietcombank. Moody's cũng nâng xếp hạng tiền gửi ngoại tệ dài hạn đối với ACB, MBBank và Techcombank. Các chỉ số xếp hạng khác của 3 ngân hàng này vẫn giữ nguyên. Đồng thời, Moody's đã nâng xếp hạng tiền gửi nội - ngoại tệ và phát hành tiền gửi cho 5 ngân hàng gồm: ABBank, LienVietPostBank, TPBank, VIB, VPBank và nâng xếp hạng CRR và CRA dài hạn đối với SHB, HDBank, OCB. Moody's thay đổi mức triển vọng xếp hạng tiền gửi nội ngoại tệ và xếp hạng nhà phát hành tiền gửi đối với 8 ngân hàng gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank, ABBank, LienVietPostBank, TPBank, VIB, VPBank từ mức "ổn định" lên "tích cực". Trước đó, ngày 10/8, Moody's cũng đã nâng xếp hạng tín nhiệm Việt Nam từ B1 lên Ba3 dựa trên nhận định về tiềm năng tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ, được thúc đẩy nhờ sử dụng ngày càng hiệu quả lao động và vốn trong nền kinh tế. Triển vọng cũng được thay đổi từ "ổn định" sang "tích cực". Trong 14 ngân hàng được đánh giá, hai ngân hàng không chịu ảnh hưởng từ sự cải thiện xếp hạng và thay đổi triển vọng của Việt Nam là Sacombank (Caa1 triển vọng tiêu cực, caa2) và MaritimeBank (B3 triển vọng ổn định, caa1). Đối với MaritimeBank, Moody's thay đổi triển vọng từ "tích cực" xuống "ổn định".

**Án Độ điều tra chống trợ cấp ống thép không gỉ nhập khẩu từ Việt Nam** Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) cho biết, ngày 9/8, Tổng vụ Phòng vệ thương mại – thuộc Bộ thương mại và Công nghiệp Ấn Độ đã thông báo khởi xướng vụ việc điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm ống thép không gỉ có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Trung Quốc và Việt Nam. Theo đó, sản phẩm bị điều tra là ống thép không gỉ gồm các mã HS: 73061100; 73062100; 73064000; 73066100 và 73066900. Thời kỳ điều tra về trợ cấp là từ tháng 4/2017 đến tháng 3/2017; điều tra về thiệt hại là 2014 - 2017.

**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
08/15/2018	VN30F1808	-1,32%	958,00	962,40	946,60	946,60	89.449	8.560,84
08/15/2018	VN30F1809	-1,41%	958,70	960,50	945,30	945,30	4.856	463,60
08/15/2018	VN30F1812	-1,41%	958,40	959,80	944,00	945,00	77	7,34
08/15/2018	VN30F1903	-0,95%	960,20	962,00	949,40	949,40	73	6,98

**TOP 5 TĂNG GIÁ HSX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HSX**

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
TIX	35.200	6,99%	10	0	TCO	13.000	-6,81%	40	1
EVG	4.750	6,98%	305.490	1.451	SGT	5.010	-6,88%	1.460	7
TMT	6.600	6,97%	83.370	550	HLG	9.100	-6,95%	120	1
TGG	27.000	6,93%	506.980	13.136	CTF	21.400	-6,96%	40	1
MCP	23.950	6,92%	100	2	TDW	22.700	-6,97%	40	1

**TOP 5 TĂNG GIÁ HNX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HNX**

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
PVV	800	14,29%	23.500	19	SSM	12.400	-9,49%	100	1
B82	1.000	11,11%	700	1	SRA	22.700	-9,92%	73.400	1.728
AAV	32.300	9,86%	658.500	20.025	PVS	18.900	-10,00%	15.986.371	317.538
VC2	13.800	9,52%	200	3	PVC	6.300	-10,00%	262.846	1.746
MSC	11.500	9,52%	2.500	28	ACM	800	-11,11%	78.900	64

**TOP MUA RÒNG HSX**
**TOP BÁN RÒNG HSX**

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua rỗng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán rỗng (Tr.VND)
MSN	91,500	-2.14	28,758.61	VHM	107,800	0.00	24,686.43
VJC	149,000	-3.50	13,752.02	VIC	101,900	-1.36	19,812.47
VND	20,000	-4.53	7,482.73	NVL	65,200	-0.31	14,854.13
VRE	39,800	-1.49	4,561.63	GAS	95,000	-6.13	12,724.94
PLX	62,800	-4.27	4,328.94	VCB	60,600	-3.50	8,686.11

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.